TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 104/2023/DS-ST
Ngày: 27-6-2023
V/v Tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Diễm**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Sáu**
2. Ông **Quách Trung Sơn**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Trần Thị Kim Luông** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 90/2023/TLST-DS ngày 28/02/2023 về tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 73A/2023/QĐST-DS ngày 12/6/2023, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đ Á**
Địa chỉ: Số 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thanh T** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Quốc T** - Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch An Hữu (Theo quyết định số 163/QĐ-DAB-HĐQT-PC ngày 08/8/2022).
2. Bị đơn: Ông **Huỳnh Quang H**, sinh năm 1971.
Bà **Nguyễn Thị L** sinh năm 1971.
Cùng địa chỉ: Ấp B xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Anh **Huỳnh Quang Đ**, sinh năm 1993.
Anh **Huỳnh Quang Trí T**, sinh năm 2004.
Cùng địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
(Ông Th có đơn xin vắng mặt; Ông H, bà L, anh Đ và anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, Tờ tự khai và ý kiến trình bày phía ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á trình bày: Ngày 03/5/2018 Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á đã ký Hợp đồng tín dụng trung hạn số K0088/1218 với ông Huỳnh Quang H - Bà Nguyễn Thị L. Theo nội dung hợp đồng vay vốn, các bên có thỏa thuận như sau:
- Số tiền vay (vốn gốc): 180.000.000đồng.
- Lãi suất: 9% năm đầu, các năm kế tiếp theo quy định của ngân hàng.
- Thời hạn vay: 60 tháng (từ 07/5/2018 đến 03/5/2023).
- Mục đích: Tiêu dùng phục vụ đời sống.
- Hình thức thanh toán: Vốn lãi trả hàng tháng.

- Hình thức bảo đảm nợ vay: Thế chấp tài sản theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K.0048/TC18 đã được Ủy ban nhân dân xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ký ngày 03/5/2018, cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 365, tờ bản đồ số 17, diện tích 136,8m^2, địa chỉ: Ấp Bình, xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 317780, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH01123 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15/6/2015 thuộc quyền sở hữu của hộ ông Huỳnh Quang H đã được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang và đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Theo hợp đồng tín dụng trung hạn số K0088/1218 với ông Huỳnh Quang H - Bà Nguyễn Thị L phải thanh toán cho ngân hàng tiền lãi vay vào ngày 07 hàng tháng và số tiền vốn cố định hàng kỳ là 3.000.000đồng. Tuy nhiên, ông Huỳnh Quang H - Bà Nguyễn Thị L không thực hiện đúng nghĩa vụ và quá trình thanh toán nợ như sau: (Theo khế ước đính kèm)

- Tổng lãi đã thu: 47.311.866đồng.
- Tổng gốc đã thu: 153.000.000đồng.

Tính đến ngày 09/02/2023 Hợp đồng tín dụng trung hạn số K0088/1218 đã quá hạn gốc và lãi vay 155 ngày nhưng ông Huỳnh Quang H - bà Nguyễn Thị L vẫn chưa thanh toán số tiền vốn gốc và lãi vay phát sinh cho Ngân hàng như cam kết trong hợp đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Quang H, bà Nguyễn Thị L phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn gốc và lãi tính đến ngày 09/02/2023 là 28.562.877đồng. Ngoài ra ông H, bà L phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký từ sau ngày 09/02/2023 đến khi thanh toán hết số nợ. Trường hợp ông H, bà L không trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản của ông H, bà L để thi hành án.

Bị đơn ông Huỳnh Quang H, bà Nguyễn Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông H và bà L không cung cấp ý kiến, lời khai đối với vụ kiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Quang Đ và anh Huỳnh Quang Trí T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Đ và anh T không cung cấp ý kiến, lời khai đối với vụ kiện.

Tại phiên tòa:

- Phía nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Quang H và bà Nguyễn Thị L phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á số tiền vốn gốc và tiền lãi tính đến ngày 27/6/2023 là 20.000.959 đồng, trả một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra ông H và bà L phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký từ sau ngày 27/6/2023 đến khi thanh toán hết số nợ. Trường hợp ông H và bà L không trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thi hành án. Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á có đơn xin vắng mặt.
- Bị đơn ông Huỳnh Quang H và bà Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Quang Đ và anh Huỳnh Quang Trí T vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Đối với Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Đối với bị đơn ông Huỳnh Quang H, bà Nguyễn Thị L; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Quang Đ và anh Huỳnh Quang Trí T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội

đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông H, bà L, anh Đ và anh T là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Tranh chấp giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á với ông Huỳnh Quang H và bà Nguyễn Thị L là tranh chấp "Hợp đồng tín dụng".

[2] Về nội dung vụ kiện:

- Xét Hợp đồng tín dụng trung hạn số K0088/1218 ngày 03/5/2018 và Bảng kê rút vốn kiêm nhận nợ vay ngày 07/5/2018. Thời hạn vay theo thỏa thuận là 60 tháng kể từ ngày 07/5/2018 đến ngày 03/5/2023, tính đến nay chưa hết thời hạn thực hiện hợp đồng nhưng ông H, bà L không thanh toán nợ cho Ngân hàng theo như thỏa thuận là đã vi phạm hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ đã cam kết. Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á khởi kiện yêu cầu ông H, bà L thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng trước thời hạn là có cơ sở chấp nhận.

- Xét Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K.0048/TC18 ngày 03/5/2018 đã được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang vào ngày 03/5/2018 và đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đảm bảo về hình thức theo quy định của pháp luật. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đối với diện tích đất đã thế chấp thuộc quyền sử dụng của hộ ông Huỳnh Quang H nên việc ông H và bà L sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên để thế chấp vay vốn của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á với ông H, bà L và anh Đ là hợp pháp làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên thế chấp.

Xét thấy vào ngày 03/5/2018 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á với ông H, bà L đã ký một hợp đồng tín dụng trung hạn kèm theo bảng kê rút vốn kiêm nhận nợ vay ngày 07/5/2018. Để bảo đảm nợ vay ông H, bà L và anh Đ đã ký kết với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á một hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất có chứng thực của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. Từ những vấn đề nêu trên cho thấy Hợp đồng tín dụng trung hạn và Bảng kê rút vốn kiêm nhận nợ vay mà các đương sự đã ký kết là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định. Do đó, các bên phải có nghĩa vụ thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á khởi kiện yêu cầu xử lý tài sản thế chấp khi ông H, bà L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ cơ sở nhận định và phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á. Buộc ông H và bà L phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn gốc và tiền lãi tính đến ngày 27/6/2023 là 20.000.9591đồng là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về nghĩa vụ chậm thi hành án được ghi theo Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thi hành mà ông H và bà L không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì phía Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mãi tài sản thế chấp để bảo đảm nợ vay theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K.0048/TC18 tại thửa đất số 365, tờ bản đồ số 17, diện tích 136,8m^2, địa chỉ: Ấp Bình, xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 317780, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH01123 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15/6/2015 thuộc quyền sở hữu của hộ ông Huỳnh Quang H được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang và đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á có trách nhiệm trả cho ông H và bà L bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên sau khi đã nhận đủ tiền.

[5] Về án phí:

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn ông Huỳnh Quang H và bà Nguyễn Thị L phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228, Điều 266; Điều 269; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 288, 299, 323, 463, 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 91, Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á.

Buộc ông Huỳnh Quang H và bà Nguyễn Thị L phải chịu trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á số tiền vốn gốc và tiền lãi tính đến ngày 27/6/2023 là 20.000.959đồng.

"*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay*".

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thi hành mà ông H và bà L không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì phía Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mãi tài sản thế chấp để bảo đảm nợ vay theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K.0048/TC18 tại thửa đất số 365, tờ bản đồ số 17, diện tích 136,8m^2, địa chỉ: Ấp Bình, xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 317780, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH01123 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15/6/2015 thuộc quyền sở hữu của hộ ông Huỳnh Quang H được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang và đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á có trách nhiệm trả cho ông H và bà L bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên sau khi đã nhận đủ tiền.

2. Về án phí:

- Ông Huỳnh Quang H và bà Nguyễn Thị L phải liên đới chịu 1.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á 715.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0011028 ngày 28/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Á, ông Huỳnh Quang H, bà Nguyễn Thị L, anh Huỳnh Quang Đ và anh Huỳnh Quang Trí T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi Tòa án tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Diễm